

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 147/2019/HS-ST
Ngày: 17-10-2019

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lưu Văn Lợi

2/ Bà Hoàng Thị Đào

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 148/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2019 và Thông báo mở lại phiên tòa số 174/2019/TB-HS ngày 01 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Phan Anh T, sinh ngày 06 tháng 01 năm 1998; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi cư trú: thôn H, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Đình Thanh (đã chết), con bà: Phan Thị Sâm; Gia đình có 03 anh em, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ là bị cáo; vợ: Lưu Bảo Ngọc Quyên (chưa đăng ký kết hôn); con: 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đ. Có mặt

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Mai Bảo N, sinh năm 1982

Trú tại: thôn H, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 19/6/2019 trước nhà nghỉ T ở thôn P, xã P, huyện Đ đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an huyện Đ kiểm tra hành chính đối với bị cáo Phạm Phan Anh T đang điều khiển xe mô tô biển số 49S7 – 5151. Khi thấy lực lượng Công an bị cáo T ném 01 gói nylon bên trong chứa chất màu trắng nghi ma túy xuống đất, qua kiểm tra phát hiện trong túi quần bị cáo T đang mặc trên người có 04 gói nylon bên trong chứa chất màu trắng nghi ma túy. Bước đầu bị cáo T khai nhận 05 gói nylon trên là ma túy bị cáo đang trên đường đem đi bán thì bị bắt. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong các gói nylon để gửi giám định.

Quá trình điều tra bị cáo T khai nhận vào tối ngày 19/06/2019 có một người thanh niên tên Minh (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) gọi điện cho bị cáo hỏi mua 01 gói ma túy với giá 800.000đ, bị cáo đồng ý và thống nhất địa điểm giao nhận tại nhà nghỉ T. Đến 20 giờ 15 phút cùng ngày bị cáo T đem theo 05 gói ma túy đến nhằm mục đích bán cho Minh thì bị cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ.

Tại kết luận giám định số 952 ngày 22/06/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định 05 gói nylon là ma túy có khối lượng 0,6822g, loại Methamphetamine. (*Methamphetamine là chất ma túy, nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ*).

Tại Cơ quan điều tra bị cáo T khai nhận số ma túy trên bị cáo mua của một người tên Sang (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch) vào ngày 16/06/2019 tại khu vực cây xăng H, huyện Đ với giá 3.200.000đ, sau đó bị cáo mang về nhà phân ra và đem bán cho một người tên Bôn ở xã Đ, huyện Đ (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy với giá 2.200.000đ. Số ma túy còn lại bị cáo T lấy ra một ít sử dụng cho bản thân, đồng thời phân thành 05 gói nhỏ cất giấu trong người cho đến khi bị bắt.

Ngoài 05 gói ma túy đã thu giữ, CQĐT còn thu giữ các vật chứng sau:

- 01 chiếc xe mô tô biển số 49S7 – 5151, chiếc xe này hiện chưa xác minh được chủ sở hữu.
- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng loại màn hình cảm ứng.

Đối với tang vật là số ma túy còn lại sau giám định, xe mô tô biển số 49S7 – 5151 và chiếc điện thoại di động hiện đã bàn giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ chờ xử lý.

Quá trình điều tra bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 19 tháng 9 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Phạm Phan Anh T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát huyện Đ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Phạm Phan Anh T. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để xét xử phạt bị cáo Phạm Phan Anh T từ 02 đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo T. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại hiệu Iphone. Đối với 01 chiếc xe mô tô biển số 49S7 – 5151 do chưa xác định được chủ sở hữu nên tách ra xử lý sau.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phạm Phan Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Đề có ma túy sử dụng cho bản thân và để có tiền mua ma túy sử dụng nên vào ngày 16/06/2019 bị cáo mua của một người tên Sang vào tại khu vực cây xăng H, Đ một lượng ma túy với giá 3.200.000đ, sau đó bị cáo mang về nhà phân ra và đem bán cho một người tên Bôn ở xã Đ, huyện Đ 01 gói ma túy với giá 2.200.000đ. Số ma túy còn lại bị cáo lấy ra một ít sử dụng cho bản thân, đồng thời phân thành 05 gói nhỏ cất giấu. Đến tối ngày 19/06/2019 có một người thanh niên tên Minh gọi điện cho bị cáo hỏi mua 01 gói ma túy với giá 800.000đ, bị cáo đồng ý và thống nhất địa điểm giao nhận tại nhà nghỉ T. Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày bị cáo đem theo 05 gói ma túy đến khu vực nhà nghỉ T để bán thì bị công an huyện Đ phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại kết luận giám định số 952 ngày 22/06/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định 05 gói nylon là ma túy có khối lượng 0,6822g, loại Methamphetamine. Hành vi phạm tội của bị cáo bị truy tố, xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán trái

phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, không những thể hiện sự coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, ổn định tại địa phương mà còn xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy cần có một bản án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới thoả đáng.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để xem xét khi lượng hình.

[5] Từ những phân tích nhận định trên, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về tang vật của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy của bị cáo đựng trong phong bì niêm phong số 952/2019 “Bao gói” và phong bì niêm phong số 952/2019 “Hoàn mẫu” m = 0,3064g có đóng dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng. Đối với chiếc điện thoại di động màu trắng hiệu Iphone bị cáo sử dụng vào mục đích mua bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước là có căn cứ. Đối với chiếc xe mô tô biển số 49S7 – 5151 đứng tên chủ sở hữu Phan D, chiếc xe là do bà Mai Bảo N mua lại của một người đàn ông dân tộc không rõ nhân thân lai lịch sau đó bà N bán lại cho bị cáo, quá trình mua bán không viết giấy tờ gì. Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu nên giao Công an huyện Đ tiếp tục xác minh xử lý.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Phan Anh T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt:

- Bị cáo Phạm Phan Anh T 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/6/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo trong phong bì niêm phong số 952/2019 “Bao gói” và phong bì niêm phong số 952/2019 “Hoàn mẫu” m = 0,3064g có đóng dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng. Tịch thu sung công quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động màu trắng hiệu Iphone dạng màn hình cảm ứng. Giao Công an huyện Đ xác minh đối với chiếc xe mô tô hiệu LiFan màu tím biển số 49S7 – 5151 xử lý

theo thẩm quyền. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Phạm Phan Anh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Long

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Tâm

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đ, ngày 10 tháng 10 năm 2018

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 16 giờ 00 phút, ngày 23 tháng 7 năm 2018;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Ngọc Anh

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2018 đối với:

Bị cáo Khum Gia Lượng, sinh năm 1990

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Khum Gia Lượng phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về điều luật áp dụng: (Điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự):

Căn cứ điểm a, c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về mức hình phạt:

Các vị Hội thẩm nhân dân đề nghị và Chủ tọa thống nhất đề nghị của các Hội thẩm, xử phạt:

- Bị cáo Khum Gia Lượng 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2018

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 761/2018 “Bao gói” có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, 01 phong bì niêm phong số 761/2018 “Hoàn mẫu” có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, 01 quần Jean xanh đã cũ và 01 chai nước bên trong có gắn ống thủy tinh.

5. Về án phí: Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Khum Gia Lượng phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

6. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Biên bản kết thúc vào lúc 15 giờ 25 phút cùng ngày./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Long